

TUẦN 25:

TIẾT :

Toán.

THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ (TIẾT 2)

I/. Mục tiêu: Giúp học sinh:

- +KT: Tiếp tục củng cố biểu tượng về thời gian (thời điểm, khoảng thời gian).
- +KN: Củng cố cách xem đồng hồ (chính xác đến từng phút, kể cả trường hợp mặt đồng hồ có ghi số La Mã).
- +TD: Có hiểu biết về thời điểm làm các công việc hằng ngày của hs

II/. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Đồng hồ điện tử, mô hình đồng hồ.
- Học sinh: Vở ly,

III/. Các hoạt động dạy và học:

1.Ổn định tổ chức:1 phút

2.Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung kiến thức	Các hoạt động	
		HD của thầy	HD của trò
3'	A. Kiểm tra bài cũ	* GV cho học sinh quay kim trên mô hình đồng hồ. + GV nhận xét .	- 3 hs
	B. Bài mới		
1'	1. Giới thiệu bài:	GV ghi đề bài	
32'	3. Luyện tập		
	Bài 1: Xem tranh rồi trả lời các câu hỏi sau: a) An tập thể dục lúc mấy giờ? (6 giờ 10 phút). b) An đến trường lúc mấy giờ? (7 giờ 12 phút). c) An đang học bài lúc mấy giờ? (10 giờ 24 phút) d) An ăn cơm chiều lúc mấy giờ? (6 giờ kém 15 phút) e) An đang xem truyền hình lúc mấy giờ? (20 giờ 7 phút). g) An đang ngủ lúc mấy giờ? (22 giờ kém 5 phút).	-GV hướng dẫn học sinh đọc đề xác định đề trả lời câu hỏi. - HS chữa bài - GV nhận xét ,chữa bài. + HS quay đồng hồ	- 1 HS đọc yêu cầu - Cả lớp làm bài vào vở. - HS chữa bài + HS dùng mô hình đồng hồ

		theo thời gian biểu của bạn An.	để thực hiện
	Bài 2: Vào buổi chiều hoặc buổi tối, hai đồng hồ nào chỉ cùng thời gian?	<ul style="list-style-type: none"> - Gv cho h/s đọc đề bài - GV gọi 6 hs lên bảng điền tiếp sức GV Chữa bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài - 6hs lên bảng điền tiếp sức - Cả lớp cổ động
	Bài 3: Trả lời các câu hỏi sau: a) Hà đánh răng và rửa mặt trong bao nhiêu phút? (10 phút) b) Từ 7 giờ kém 5 phút đến 7 giờ là bao nhiêu phút? (5 phút) c) Chương trình hoạt hình kéo dài trong bao nhiêu phút? (30 phút)	<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn học sinh trả lời câu hỏi. 	-học sinh đọc yêu cầu,xác định đề, trả lời câu hỏi theo hướng dẫn của GV.
2'	C.Củng cố dặn dò	Về nhà xem trước bài: “Bài toán liên quan đến rút về đơn vị”	

IV. Rút kinh nghiệm bổ sung:

TIẾT :

Môn: Toán.

BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN RÚT VỀ ĐƠN VỊ

I/. Mục tiêu:

Giúp học sinh:

+ **KT:**Biết cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị.

+**KN:**giải thành thạo các bài toán có liên quan rút về đơn vị.

+**TĐ:**Học sinh yêu thích môn toán.

II/. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: SGK

- Học sinh: Vở ly.

III/. Các hoạt động dạy và học:

1.Ổn định tổ chức:1 phút

2.Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung kiến thức	Các hoạt động	
		HD của thầy	HD của trò
3'	A. Kiểm tra bài cũ	* GV cho HS quay kim trên mô hình đồng hồ. + GVNX và đánh giá.	- 3 Hs
	B. Bài mới		
1'	1. Giới thiệu bài:	gv ghi đề bài	
12'	2. Hình thành kiến thức		
	❖ Hướng dẫn giải bài toán 1 (bài toán đơn) - Phân tích bài toán + Cái gì đã cho? + Cái gì phải tìm? - Lựa chọn phép tính thích hợp (phép chia) - Câu trả lời, phép tính và kết quả có tên đơn vị trong dấu ngoặc đáp số ghi đầy đủ cả số và tên đơn vị. - Muốn tính số lít mật ong trong mỗi can, phải lấy 35 chia cho 7 ❖ Hướng dẫn giải bài toán 2 (bài toán hợp có 2 phép tính chia và nhân) - Tóm tắt - Lập kế hoạch giải bài toán - Trình bày bài giải ❖ Chốt: Khi giải "Bài toán liên quan đến rút về	GV nêu câu hỏi - GV gọi Hs nhắc lại - GV nói Cách làm tương tự Giống trong SGK Gv chốt ý chính.	- Hs trả lời (ghi vở) - Hs nhắc lại - HS lắng nghe

	<p>đơn vị” thường tiến hành theo 2 bước + Bước 1: Tìm giá trị 1 phần (thực hiện phép chia) + Bước 2: Tìm giá trị nhiều phần đó (thực hiện phép nhân)</p>		
23'	<p>3. Luyện tập</p> <p>Bài 1: Tóm tắt: 4 vỉ: 24 viên 3 vỉ: □ viên?</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Số viên thuốc có trong 1 vỉ là: $24 : 4 = 6$ (viên) Số viên thuốc có trong 3 vỉ là: $6 \times 3 = 18$ (viên) Đáp số: 18 viên</p>	<p>GV gọi Hs đọc đề bài</p> <p>GV gọi hs xác định yêu cầu đề.</p> <p>Chữa bài, chốt</p> <p>? Muốn tìm số thuốc trong ba vỉ làm thế nào?</p>	<p>- Hs đọc đề bài - HS lên bảng - Lớp làm vở</p>
	<p>Bài 2: Tóm tắt: 7 bao: 28kg 5 bao: □ kg?</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Số kg gạo có trong 1 bao gạo là: $28 : 7 = 4$ (kg) Số kg gạo có trong 5 bao gạo là: $4 \times 5 = 20$ (kg) Đáp số: 20kg gạo.</p>	<p>GV gọi Hs đọc đề bài</p> <p>GV gọi hs xác định yêu cầu đề.</p> <p>Chữa bài, chốt</p> <p>? Muốn tìm số gạo trong 5 bao làm thế nào?</p> <p>? Nhắc lại các bước làm bài toán rút về đơn vị?</p>	<p>- Hs đọc đề bài - HS lên bảng - Lớp làm vở</p>
	<p>Bài 3: (Dành cho học sinh khá giỏi) Cho 8 hình tam giác, mỗi hình như hình sau, hãy xếp thành hình dưới đây:</p> <div style="text-align: center;"> </div>	<p>GV gọi Hs đọc đề bài</p> <p>GV gọi hs lên bảng</p> <p>Chữa bài</p> <p>- Gv chốt</p>	<p>- Hs đọc đề bài - HS lên bảng - Lớp làm vở</p>
2'	C. củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học	

IV. Rút kinh nghiệm bổ sung:

TIẾT :

Môn: Toán.
LUYỆN TẬP

I/. Mục tiêu:

Giúp học sinh:

+ KT:+ Rèn luyện kĩ năng giải “Bài toán liên quan đến rút về đơn vị”.

+ KN:+ Ôn tập về tính chu vi hình chữ nhật.

+ TĐ:+ Học sinh yêu thích môn toán.

II/. Đồ dùng dạy học: Bảng nhóm, phấn màu

III/. Các hoạt động dạy và học:

1. Ổn định tổ chức: 1 phút

2. Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung kiến thức	Các hoạt động	
		HĐ của thầy	HĐ của trò
3'	A. Kiểm tra bài cũ Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng. * Bài toán: Có 30 cái cốc xếp đều vào 5 đĩa. Hỏi 3 đĩa thì xếp được bao nhiêu cái cốc? A. 15 cái cốc. B. 10 cái cốc. C. 18 cái cốc. D. 6 cái cốc.	GV gọi 1 Hs lên bảng làm bài. HS dưới lớp chọn đáp án đúng và ghi ra giấy nháp. Gọi HS nhận xét. Bài toán thuộc dạng toán gì ? ? Nêu các bước làm bài toán liên quan rút về đơn vị? Gv nhận xét.	1 Hs lên bảng làm bài HS dưới lớp chọn đáp án ghi ra giấy nháp. HS nhận xét HS trả lời.
	B. Bài mới		
1'	1. Giới thiệu bài: Luyện tập	GV ghi đề bài	
32'	2. Luyện tập		
9'	Bài 2: Tóm tắt: 7 hộp: 2135 quyển vở 5 hộp: □ quyển vở? Giải	- GV gọi Hs đọc đề bài. - GV yêu cầu HS tóm tắt và giải bài toán vào	- HS đọc đề bài. Cả lớp theo dõi SGK. - HS cả lớp làm bài vào vở

	<p>Số vở trong một hộp là: $2135 : 7 = 305$ (quyển) Số vở trong năm hộp là: $305 \times 5 = 1525$ (quyển) Đáp số: 1525 quyển vở.</p>	<p>vở. - GV cho một HS tóm tắt và giải bài vào bảng nhóm. - Gọi HS nhận xét. - Ngoài cách giải và câu lời giải trên còn cách giải và câu lời giải nào khác không? Bài toán hỏi gì? Bài toán cho biết gì? Muốn tìm số vở trong năm hộp ta làm thế nào? Chốt: - Bài toán thuộc dạng toán nào đã học? - Khi giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị ta làm theo mấy bước? Đó là những bước nào?</p>	<p>- Một HS tóm tắt và giải bài vào bảng nhóm. - HS gắn bài làm lên bảng. HS trả lời. HS trả lời.</p>
<p>9'</p>	<p>Bài 3: Lập đề toán theo tóm tắt rồi giải bài toán đó: Tóm tắt: 4 xe: 8520 viên gạch 3 xe: □ viên gạch? Đề toán : Có 4 xe ô tô như nhau chở được 8520 viên gạch. Hỏi 3 xe ô tô như thế chở được bao nhiêu viên gạch?</p>	<p>- GV gọi Hs đọc yêu cầu bài. - Nêu yêu cầu bài? GV cho HS 2 phút đặt đề toán phù hợp với tóm tắt. - Gọi HS nêu miệng đề toán. - GV yêu cầu HS giải bài toán vào vở. - GV cho một HS giải bài vào bảng nhóm. - Gọi HS nhận xét. - Ngoài cách giải và câu</p>	<p>- Hs đọc yêu cầu bài - HS nêu yêu cầu bài - HS nêu miệng đề toán. - HS giải bài toán vào vở. - Một HS giải bài vào bảng nhóm. - HS gắn bài làm lên bảng.</p>

